

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác y tế 3 tháng đầu năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2023

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC 3 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương ảnh hưởng đến lĩnh vực y tế 3 tháng đầu năm

Năm 2023 là thứ ba ngành Y tế tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX, trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thuộc lĩnh vực y tế, dân số đã được nêu trong Nghị quyết XX của Tỉnh ủy và Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

Trong 3 tháng đầu năm 2023, ngành y tế tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự phối hợp của các ngành, các cấp và sự chỉ đạo chuyên môn của Bộ Y tế; toàn ngành quyết tâm giữ vững tinh thần vượt khó, đoàn kết, tự lực tự cường, chủ động thích ứng, linh hoạt, hành động quyết liệt, khoa học, hiệu quả, tích cực đổi mới, sáng tạo theo tinh thần chủ đề điều hành “*Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả*” (theo tinh thần Nghị quyết 01/NQ-CP).

Toàn ngành cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ quý I năm 2023, đảm bảo lộ trình thực hiện chỉ tiêu y tế và nhiệm vụ được giao trên tất cả các lĩnh vực chuyên môn trong năm 2023, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu y tế cơ bản 3 tháng

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế cơ bản:

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	Kế hoạch 2023	Ước thực hiện 3 tháng đầu năm 2023
I	CHỈ TIÊU Y TẾ			
1	Tổng số giường bệnh	Giường	3.920	3.920
	<i>Trong đó:</i> - Tuyển tỉnh	"	2.310	2310
	- Tuyển huyện	"	1.610	1610

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	Kế hoạch 2023	Ước thực hiện 3 tháng đầu
2	Số giường bệnh/vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	"	31.4	31.4
	- Số giường bệnh quốc lập/vạn dân	Giường	30.1	30.1
	- Số giường bệnh tư/vạn dân	Giường	1.3	0.88
3	Số bác sĩ/1 vạn dân	Người	7.81	7.75
4	Số xã, phường, thị trấn có trạm y tế	Xã, Ph	171	171
5	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có trạm y tế	%	100	
6	Số trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ hoạt động	trạm	173	173
7	Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ hoạt động	%	100	100
8	Số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế	Xã, Ph	154	154
9	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế	%	89.02	89.02
10	Tỷ lệ trẻ em tử vong dưới 5 tuổi	‰	10.5	Đánh giá vào cuối năm 2023
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	12	
12	Tỷ lệ người tham gia đóng bảo hiểm y tế toàn dân	%	95.15	Chưa có số liệu
13	Tỷ số giới tính khi sinh (số bé trai/100 bé gái)	%	110.8	110

3. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác y tế; tổ chức thực hiện các Thông báo kết luận của Tỉnh ủy, UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực y tế.

- Phối hợp, lấy ý kiến góp ý các sở, ban ngành:

Dự thảo: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo công chức, viên chức y tế; Nghị quyết HĐND tỉnh quy định một số nội dung chi, mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2023-2025; Quyết định sửa đổi Quyết định 05/2014/QĐ-UBND ngày 27/02/2014 về Quy định chế độ hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch phòng chống dịch, Kế hoạch phòng chống HIV/AIDS; Kế hoạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm năm 2023; Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch hậu kiểm ATTP trên địa bàn tỉnh năm 2023; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư và KH 171-KH/TU ngày 19/01/2023 về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Chỉ đạo Tết: công tác khám, chữa bệnh và báo cáo trong dịp Tết Nguyên đán; bảo đảm ATTP dịp Tết, phòng chống dịch Tết. Triển khai Phương án sẵn sàng ứng phó khi xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong ngành y tế Quảng Ngãi.

- Hoàn thành giao chỉ tiêu biên chế, chỉ tiêu kế hoạch phòng bệnh, các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế -Dân số, khám bệnh, chữa bệnh và các hoạt động khác của ngành Y tế năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc Sở.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19; đẩy mạnh công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Thông báo số 42/TB-UBND ngày 07/02/2023 về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Đặng Văn Minh tại buổi làm việc với Sở Y tế về kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của ngành trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông kỷ niệm 68 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/02/1955-27/02/2023); phối hợp với Công đoàn ngành tổ chức giải bóng đá, bóng chuyền truyền thống ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XXIV - năm 2023

- Tổ chức triển khai các hoạt động nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngành Y tế năm 2023.

- Tăng cường công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số ngành Y tế. Đăng ký nhiệm vụ đột phát thực hiện Đề án 06 ngành Y tế năm 2023.

- Triển khai bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số; công tác dân vận ngành Y tế; tăng cường công tác nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính; triển khai rà soát, đánh giá TTHC và công bố TTHC nội bộ.

4. Đánh giá những kết quả đạt được của công tác y tế trong kỳ báo cáo

4.1. Các hoạt động chuyên môn, cung ứng dịch vụ y tế

a. Y tế dự phòng, quản lý môi trường y tế

** Phòng, chống dịch COVID-19*

Từ đầu năm 2023 đến nay, toàn tỉnh ghi nhận 34 ca; không có trường hợp tử vong.

Công tác tiêm chủng vắc xin Covid-19:

- Tình hình tiếp nhận và cấp phát vắc xin: Tổng số vắc xin theo Quyết định phân bổ của Bộ Y tế: 3,034.040 liều; tổng số vắc xin tỉnh đã nhận: 3,034.040 liều; tổng số vắc xin đã sử dụng: 3.024.315 liều, đạt tiến độ 99,7 %.

- Vắc xin còn sử dụng tồn tại kho tỉnh/huyện: 9.725 liều, trong đó: Vắc xin Trẻ em 5 - 12 tuổi: 2.050 liều; Vắc xin Người từ 12 tuổi trở lên: 7.675 liều

- Vắc xin hết hạn sử dụng: 40,146 liều.

Cộng dồn toàn tỉnh đã thực hiện 3,090.028 mũi tiêm, đã được cập nhật lên cổng thông tin báo cáo của Bộ Y tế:

** Tình hình dịch bệnh khác*

Tiếp tục triển khai các phương án phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới. Chủ động phòng ngừa, giám sát chặt chẽ dịch bệnh như sốt xuất huyết, tay chân miệng và các dịch bệnh khác¹; đẩy nhanh công tác tiêm chủng Covid-19.

Sửa chữa cơ sở vật chất, trang bị vật tư, thiết bị y tế, hóa chất, trang phục bảo hộ phục vụ công tác phòng, chống dịch.

** Công tác tiêm chủng mở rộng*

Tính đến hết tháng 3/2023 tổng số trẻ dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin là 2.488 giảm 10,4% so với kế hoạch; giảm 6,3% so với cùng kỳ 2022.

** Phòng, chống HIV/AIDS*

Trong 3 tháng đầu năm có 14 trường hợp nhiễm mới HIV, số người chuyển sang AIDS 14, tử vong 03. Số người nhiễm HIV/AIDS hiện còn sống 800. Duy trì điều trị thay thế nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone: Hiện có 75 bệnh nhân đang điều trị.

** Triển khai tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, thu gom được 4.182 đơn vị máu.*

b. An toàn thực phẩm

Tập trung chỉ đạo truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng, cảnh báo môi nguy ATVSTP², quản lý cấp phép và kiểm tra giám sát thực hiện.

Công tác thanh, kiểm tra từng bước được đẩy mạnh và phát huy hiệu quả nhờ làm tốt việc tổ chức phối hợp liên ngành³. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm được kiểm tra đạt yêu cầu về ATVSTP là 93%.

¹ Tình hình dịch bệnh 3 tháng đầu năm 2023: Sốt xuất huyết: Tính đến tháng 03/2023 tổng số người mắc sốt xuất huyết là 658 ca chiếm 43,15% so với kế hoạch; tăng 34,1% so với cùng kỳ 2022 (197 ca). Bệnh Tay-Chân-Miệng: đến tháng 3/2023, toàn tỉnh ghi nhận 15 ca; tăng 04 ca so với cùng kỳ năm 2022 (19 ca). Các dịch bệnh khác: Cúm: mắc 426 ca, Lỵ amíp: 08, Lỵ trực trùng: 39, Quai bị: 01, Thủy đậu: 26, Tiêu chảy: 682, Viêm não virut: 06.

² Công tác tuyên truyền, giáo dục: Thực hiện 1.547 lượt tuyên truyền trên sóng Phát thanh; 2 lượt tin trên các website; treo 14 băng rôn; 30 áp-phích; tổ chức 07 lớp tập huấn kiến thức với 287 người tham dự, 3 buổi nói chuyện chuyên đề với 42 người tham dự.

Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm được triển khai tích cực, công tác bảo đảm ATVSTP phục vụ các ngày lễ kỷ niệm, các sự kiện trọng đại diễn ra trên địa bàn tỉnh được quan tâm đặc biệt và được triển khai một cách chủ động và kịp thời.

Trong 3 tháng đầu năm 2023, trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

c. Khám, chữa bệnh

Trong 3 tháng đầu năm, ngành tiếp tục tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tuyến tỉnh và tuyến y tế cơ sở để đáp ứng nhu cầu của Nhân dân; hầu hết các chỉ tiêu khám, chữa bệnh đều đạt và vượt so với cùng kỳ năm trước⁴.

Nhìn chung, chất lượng khám chữa bệnh trong 3 tháng đầu năm 2023 có chuyển biến rõ nét, chất lượng dịch vụ được nâng cao, số lượt khám, chữa bệnh của người dân ngày càng tăng. Đánh giá đối với dịch vụ y tế công, so với cùng kỳ năm 2022: Số lần khám bệnh tăng 123,15%; số bệnh nhân nội trú tăng 136,72%; công suất sử dụng giường bệnh tăng 133,20%. Kết hợp khám, chữa bệnh hiện đại và Y học cổ truyền, với số lượt khám 43.708 lượt và 2.562 lượt điều trị.

Đã triển khai một số kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong điều trị và thí điểm khám, chữa bệnh theo yêu cầu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Sản – Nhi.

Tập trung vào triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, văn bản pháp quy và các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế; chỉ đạo các đơn vị xây dựng các kế hoạch phát triển chuyên môn kỹ thuật và nâng hạng bệnh viện; tăng cường thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về khám chữa bệnh công lập và ngoài công lập; phối hợp với các đơn vị y tế tuyến trung ương tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyên môn; tổ chức các hội nghị khoa học; phối hợp với các ngành liên quan trong xây dựng và thực hiện cơ chế chính sách, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong hoạt động khám chữa bệnh; tham mưu cho UBND tỉnh trong việc bổ sung các nguồn lực cho phát triển sự nghiệp khám, chữa bệnh,...

Triển khai hệ thống Hội chẩn từ xa, kết nối giữa các bệnh viện tuyến tỉnh với các bệnh viện tuyến trung ương (tại BVĐK tỉnh, BV Sản – Nhi tỉnh, BV Lao và Bệnh phổi, Bệnh viện Nội tiết).

Triển khai tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà” đã hỗ trợ kịp thời nhu cầu khám, chữa bệnh cho người dân tại tuyến y

3 Toàn tỉnh kiểm tra 3.121 cơ sở thực phẩm, đạt 26% so với kế hoạch năm, đạt 125,2% so với cùng kỳ năm 2022; phát hiện vi phạm, phạt tiền 21 cơ sở với số tiền: 51.400.000đ và nhắc nhở 211 cơ sở.

4 Số lần khám bệnh: 550.259 lượt (tuyến tỉnh: 159.673, tuyến huyện: 206.582, tuyến xã: 144.026, BV tư nhân 39.978). Số bệnh nhân nội trú: 46.489 (y tế công: 42.955, y tế tư nhân: 3.534). Công suất sử dụng giường bệnh: 81.17% (Tuyến tỉnh: 92.24%; Tuyến huyện: 62.40%). Số lượt khám bệnh BHYT: 380.835 lượt; số bệnh nhân điều trị nội trú BHYT: 42.549 lượt.

Số lượt xét nghiệm: 748.434, Số lượt chụp X quang: 83.672, Số lượt siêu âm: 107.394. Số lượt chụp CT/MRI: 10.415.

tế cơ sở, đặc biệt người dân ở miền núi, hải đảo, trong trường hợp cấp cứu; đồng thời tạo điều kiện để nâng cao chất lượng dịch vụ tại tuyến y tế cơ sở khi kết nối trực tiếp giữa các tuyến.

Tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính, giảm thời gian chờ đợi của người bệnh; đẩy mạnh chuyển đổi số bệnh viện; đảm bảo triển khai Bộ Tiêu chí Bệnh viện thông minh.

Triển khai bộ tiêu chí cơ sở y tế “Xanh – Sạch – Đẹp”, “Đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng đến sự hài lòng của người bệnh”.

d. Dân số, kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản

Tăng cường công tác truyền thông trên phạm vi toàn tỉnh về nâng cao nhận thức của cộng đồng về chính sách DS - KHHGD⁵. Cung ứng phương tiện tránh thai (PTTT) và đảm bảo hậu cần PTTT cho các đối tượng có nhu cầu⁶.

Duy trì các hoạt động nâng cao chất lượng dân số: Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh; Đề án Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; Đề án Chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi⁷.

Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - Kế hoạch hóa gia đình đảm bảo an toàn⁸

Tỷ số giới tính khi sinh (số bé trai/100 bé gái): 110/100.

4.2. Hệ thống thông tin y tế

⁵ Tại cấp tỉnh: Truyền thông nhân ngày Dân số Việt Nam (26/12) phát trên Đài phát thanh tỉnh (02 tin/04 lần phát); Đài truyền hình tỉnh (01 tin/01 lần); treo 15 băng rôn; 04 khẩu hiệu; xe lưu động 03 ngày tại thành phố Quảng Ngãi và các địa phương lân cận; 01 bài thu âm tuyên truyền và tổ chức Toạ đàm với 31 người tham dự. 04 tin, bài đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế về chuyên mục Dân số và Phát triển.

Tại cấp huyện:

- Truyền thông chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh; sức khỏe sinh sản thông qua các buổi tiêm chủng, khám thai... Kết quả có 830 lượt người tham dự, cụ thể: huyện Minh Long (312 lượt); huyện Nghĩa Hành (624 lượt); huyện Lý Sơn (cấp phát 50 tờ rơi).

- Truyền thông Đề án Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Kết quả có 1.509 lượt người tham dự, cụ thể: huyện Mộ Đức (332 lượt); huyện Bình Sơn (603 lượt); huyện Lý Sơn (80 lượt); huyện Nghĩa Hành (234 lượt); Thành phố Quảng Ngãi (260 lượt).

- Truyền thông nội dung về sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống tảo hôn. Kết quả: huyện Minh Long (28 em học sinh; 336 hộ gia đình); huyện Bình Sơn (1.370 lượt, cấp phát: 2.175 tờ rơi); Thành phố Quảng Ngãi (cấp 92 quyển sách mỏng và 121 quyển sổ tay); huyện Sơn Tịnh (140 lượt).

- Truyền thông về công tác Dân số và Phát triển. Kết quả có 1.029 lượt người tham dự, cụ thể: huyện Minh Long (232 lượt); huyện Bình Sơn (797 lượt).

⁶ Tổng số người thực hiện các biện pháp tránh thai là 43.272/54.934, đạt 78,8% (Giảm 2,2% so với cùng kỳ năm 2022).

⁷ Tổng số trẻ sinh ra trong đến 15/3/2023 là 1.995 trẻ (1.045 nam/ 950 nữ, tỷ số giới tính khi sinh 110/100), con thứ 3 trở lên là 232 trẻ chiếm tỷ lệ 11,6%.

- Có 1.310 bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh xã hội hóa và 963 em được sàng lọc sơ sinh.

- Số nam/nữ được tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân là 544 người; khám sức khỏe tiền hôn nhân là 105 người.

- Có 171.203/188.576 người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế (đạt 90,78%); 29.900 lượt người được khám định kỳ tại các cơ sở y tế, 3.155 lượt người được chăm sóc y tế tại nhà.

⁸ Số lượt khám phụ khoa: 24.252 (đạt 26,7 so với kế hoạch và đạt 127,6 so với cùng kỳ 2022), Số lượt chữa phụ khoa: 8.841 (đạt 22,7 so với kế hoạch và đạt 126,7 so với cùng kỳ 2022);

Tỷ số chết mẹ/100.000 trẻ đẻ sống: 0

Hệ thống thông tin y tế tiếp tục được hình thành, mở rộng; triển khai có hiệu quả phần mềm thống kê y tế của Bộ Y tế, đảm bảo dữ liệu thống kê được chuẩn xác, liên thông là cơ sở để tổng hợp, báo cáo, đánh giá và đề xuất phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và cung cấp thông tin.

Công tác chỉ đạo, điều hành (hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, các phần mềm chuyên ngành, báo cáo,...); công tác khám, chữa bệnh (phần mềm Quản lý bệnh viện HIS, phần mềm Quản lý Trạm Y tế xã, tích hợp các phân hệ quản lý chuyên ngành, liên thông dữ liệu với cổng Bảo hiểm xã hội và cổng Bộ Y tế, sử dụng CCCD có gắn chip để thay thế thẻ BHYT để khám chữa bệnh,...); lĩnh vực y tế dự phòng (hệ thống quản lý tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm, sổ sức khỏe điện tử,...).

4.3. Dược, trang thiết bị và công trình y tế

Xây dựng Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự thảo hồ sơ mời thầu đấu thầu Vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm tập trung năm 2023, trình thẩm định, trình phê duyệt. Rà soát, xây dựng dự thảo Danh mục đấu thầu thuốc tập trung cấp địa phương năm 2023. Giải quyết các Kế hoạch mua sắm thuốc, vật tư y tế, hóa chất – hóa chất xét nghiệm của các đơn vị trực thuộc Sở. Điều chuyển thuốc, vật tư y tế, hóa chất – hóa chất xét nghiệm thuộc kết quả đấu thầu thuốc tập trung giữa các đơn vị. Triển khai đề xuất bổ sung thuốc vào danh mục đấu thầu thuốc năm 2023 tại Sở Y tế.

Rà soát, tổng hợp tiêu chuẩn, định mức quản lý, sử dụng thiết bị y tế chuyên dùng của toàn ngành năm 2023-2025 và thiết bị y tế chuyên dùng của thuốc dự án Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi trình UBND tỉnh phê duyệt

Tăng cường công tác quản lý sử dụng thuốc hiệu quả, an toàn, hợp lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; chỉ đạo các đơn vị thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh Nhân dân.

Tiếp tục triển khai các nội dung liên quan việc kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn theo qui định của Bộ Y tế. Kiểm tra, đôn đốc nhằm duy trì những kết quả đạt được trong các nội dung liên quan đến liên thông kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc

4.4. Tài chính, đầu tư và bảo hiểm y tế

Tiếp tục triển khai dự án dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi” năm 2023.

Chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp bảo đảm lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân; cấp mã khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế; phối hợp với BHXH tỉnh và các đơn vị liên quan giải quyết những vướng mắc thanh toán BHYT.

Tổng hợp Phương án giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Hoàn thành phân bổ kinh phí 2023 cho toàn ngành; kinh phí đặc thù chống dịch, kinh phí công tiêm vắc xin COVID-19

4.5. Công tác Tổ chức cán bộ

Công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ: Thực hiện quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong ngành đảm bảo đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định⁹; tham mưu chuyển đổi vị trí, điều động, bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng các đơn vị¹⁰.

Công tác giải quyết, thực hiện chế độ chính sách về lương¹¹, phụ cấp, tập sự, bổ nhiệm vào ngạch/chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, kỷ luật, nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp,...; đánh giá, xếp loại chất lượng; kê khai tài sản¹²; thanh niên; dân chủ cơ sở thực hiện đảm bảo theo quy định.

*** Công tác đào tạo tại Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm**

- Tiếp tục thực hiện giảng dạy học kỳ I năm học 2022 - 2023.

- Hội đồng thẩm định các chương trình ngành Dược, Điều dưỡng, Hộ sinh và Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ cao đẳng, đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ sau khi điều chỉnh, cập nhật, bổ sung theo quy định của Bộ LĐ-TB&XH.

- Đào tạo, cấp chứng nhận cho 14 học viên lớp sơ cứu, cấp cứu, 32 học viên lớp cập nhật kiến thức chuyên môn về dược.

- Phân loại kết quả học tập cho sinh viên các lớp chính quy học kỳ I năm học 2022 - 2023.

- Ban hành Hướng dẫn về thể thức, nội dung Giáo trình, Bảng kiểm dạy thực hành và Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm khách quan.

4.6. Quản lý nhà nước và điều hành ngành Y tế, cải cách hành chính, chuyển đổi số; Thanh tra, kiểm tra và hợp tác quốc tế

Tăng cường công tác quản lý nhà nước lĩnh vực y tế; năm 2023 trọng tâm công tác nâng cao chỉ số cải cách hành chính ngành y tế và công tác chuyển đổi số. Tham mưu triển khai kịp thời, hiệu quả văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo liên quan đến lĩnh vực y tế; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển y tế,

⁹ Đối với các đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Tư Nghĩa, Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn, Trung tâm Y tế thành phố Quảng Ngãi, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện: Mộ Đức, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, Bình Sơn, Sơn Hà. Ban hành Kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Y tế, nhiệm kỳ 2021-2026 và 2026-2031; hướng dẫn các Phòng chức năng, các đơn vị thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2021-2026 và 2026-2031; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2021-2026 và 2026-2031.

¹⁰ Các đơn vị: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, Trung tâm Y tế các huyện: Mộ Đức, Nghĩa Hành, Bình Sơn theo quy định.

¹¹ Hoàn thành việc kiểm tra, thẩm định, tham mưu chuyển xếp lương đối với 1.091 viên chức chuyên ngành y tế theo Thông tư số 03/2022/TT-BYT của Bộ Y tế gửi Sở Nội vụ cho ý kiến thỏa thuận; hoàn thành việc xét nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung đợt 2 năm 2022 toàn ngành

¹² Hoàn thành việc đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2022 đối với các tập thể, cá nhân toàn ngành. Hướng dẫn, tham mưu phê duyệt, tiếp nhận, kiểm tra bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 toàn ngành

tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các chính sách đối với y tế. Tổ chức bộ máy ngày càng tinh gọn, hoạt động có hiệu quả, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng cao đáp ứng được với yêu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Tăng cường công tác đầu tư y tế, đặc biệt tuyến y tế cơ sở; tăng cường hợp tác, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

** Công tác thanh tra*

- Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh tại các đơn vị¹³. Tiếp tục kiểm tra đột xuất các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trái phép trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tiếp tục tham mưu giải quyết đơn khiếu nại của bà Võ Thị Thu Thuận, sinh năm 1997; khiếu nại về việc Sở Y tế giữ bằng tốt nghiệp bác sĩ y khoa.

- Tiếp tục thanh tra việc chấp hành các quy định về chi tiền chế độ đối với viên chức, người lao động tham gia chống dịch COVID – 19 trong 2 năm 2021-2022 tại Bệnh viện Lao & Bệnh phổi, TTYT Ba Tơ, TTYT Trà Bồng.

** Công tác Cải cách hành chính*

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính ngành Y tế.

- Ban hành triển khai Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2023 của Sở Y tế (Kế hoạch 511/KH-SYT ngày 14/3/2023); chỉ đạo triển khai chương trình xây dựng chính quyền kiến tạo, phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân liên quan đến lĩnh vực y tế năm 2023.

- Sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính ngành Y tế quý I năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian đến.

** Công tác chuyển đổi số - y tế thông minh*

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) liên quan đến lĩnh vực y tế.

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu sức khỏe điện tử: Các cơ sở tiêm chủng tiếp tục phối hợp “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng Covid-19 và ký chứng nhận tiêm chủng¹⁴.

¹³ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Giám định Y khoa, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Khoa Nội – Nhi, Khoa Khám bệnh – Cấp cứu, Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Khoa Kiểm soát bệnh tật thuộc Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng.

¹⁴ * Đến ngày 12/3/2023: tổng số trường hợp/thông tin đã được “Làm sạch” là 231.187 lượt

- Hiện còn 73.273 lượt thông tin sai chưa được làm sạch (chiếm tỷ lệ 2,5% tổng số mũi tiêm), trong đó: Không có CCCD/Mã định danh 6.676 lượt; CCCD/Mã định danh sai định dạng 3.061 lượt; xác minh sai thông tin 63.536 lượt.

- Tổng số cơ sở đã thực hiện ký chứng nhận tiêm chủng là 198/200 cơ sở (Cơ sở chưa ký chứng nhận tiêm chủng: Bệnh viện Phúc Hưng, Bệnh viện Y học cổ truyền).

- Tổng số người đã được ký chứng nhận tiêm chủng là 1.106.134 người, đạt tỷ lệ 99,6%.

+ Tiếp tục triển khai đột phá nội dung triển khai khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip¹⁵

+ Các cơ sở KCB triển khai đăng ký, giải pháp kỹ thuật thực hiện liên thông liên thông dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe phục vụ Đề án 06: Đến nay, 100% các cơ sở khám, chữa bệnh có cấp giấy khám sức khỏe lái xe đã đăng ký thành công tài khoản liên thông dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe lên Cổng Giám định BHYT. Các đơn vị đang khẩn trương hoàn thành ký số và hạ tầng đảm bảo triển khai đồng bộ.

+ Chỉ đạo đơn vị triển khai liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử lên Cổng giám định BHYT triển khai Đề án 06; triển khai thông báo lưu trú.

- Tiếp tục phối hợp với UNDP và BHYT, triển khai hiệu quả hoạt động tư vấn khám, chữa bệnh từ xa tuyến y tế cơ sở sử dụng phần mềm "Bác sĩ cho mọi nhà" tại tỉnh Quảng Ngãi¹⁶

- Tiếp tục triển khai Đề án Thiết lập Hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (làm rõ các nội dung liên quan đến Kế hoạch thuê HSSK điện tử gửi Sở TT&TT, UBND tỉnh).

II. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC QUÝ II/2023

1. Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi Quyết định 05/2014/QĐ-UBND ngày 27/02/2014 về Quy định chế độ hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2022.

3. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Thông báo số 42/TB-UBND ngày 07/02/2023 về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Đặng Văn Minh tại buổi làm việc với Sở Y tế về kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của ngành trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

4. Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế. Tiếp tục kiểm tra đột xuất các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trái phép trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

5. Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính ngành Y tế; đẩy mạnh chuyển đổi số ngành Y tế, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đột phá thực hiện Đề án 06 đảm bảo chỉ tiêu đề ra. Triển khai hiệu quả tư vấn

- Tổng số mũi tiêm đã được ký chứng nhận tiêm chủng là 2.301.848 mũi tiêm, đạt tỷ lệ 83,02%.

¹⁵ Số liệu từ ngày 10/12/2022 đến ngày 09/3/2023: Tổng số lượt truy cập thẻ CCCD gắn chip: 71.132 lượt, trong đó: số lượt thành công: 68.851). Có 25% số cơ sở khám, chữa bệnh có tỷ lệ người dân sử dụng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VssID, VneID khi tham gia KCB BHYT đạt trên 40%.

¹⁶ Chỉ đạo tuyên truyền, triển khai phần mềm "Bác sĩ cho mọi nhà" trong toàn ngành Y tế tại CV 356/SYT-VP: đến nay, có tổng số 1207 CBYT có tài khoản tham gia tư vấn, 1682 cuộc gọi tư vấn, đặt lịch khám của người dân (trong đó: các huyện Bình Sơn, Tư Nghĩa, Thành phố Quảng Ngãi và huyện miền núi Sơn Hà người dân tham gia tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa đạt hiệu quả với số lượt tư vấn cao).

khám, chữa bệnh từ xa sử dụng phần mềm ”Bác sĩ cho mọi nhà” góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tuyến cơ sở.

6. Tổ chức tập huấn công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin ngành Y tế năm 2023; hội thảo chuyển đổi số ngành Y tế.

7. Tổ chức Đoàn công tác học tập, trao đổi kinh nghiệm triển khai cơ sở y tế “xanh -sạch – đẹp” tại cơ sở y tế trực thuộc.

8. Triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn trong Ngành Y tế năm 2023.

9. Hướng dẫn đơn vị trực thuộc Sở lập kế hoạch phát triển sự nghiệp Y tế năm 2023; xây dựng dự toán thu, chi NSNN năm 2023.

10. Tiếp tục tham mưu thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Y tế, nhiệm kỳ 2021-2026 và 2026-2031. Tham mưu, phê duyệt bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2021-2026 và quy hoạch nhiệm 2026-2031 các chức danh Trưởng, Phó Trưởng Phòng thuộc Sở Y tế, Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị trực thuộc và tương đương. Tham mưu thực hiện quy trình kiện toàn đội ngũ CBLĐQL theo quy định.

11. Rà soát tổng hợp nhu cầu viên chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức y tế từ hạng 4 lên hạng 3; tổng hợp nhu cầu, tham mưu thực hiện đào tạo Bác sĩ đa khoa hệ liên thông/liên thông chính quy năm 2023.

12. Tổng hợp, trình Sở Nội vụ thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét bổ sung danh sách tinh giản biên chế đợt 02 năm 2023.

13. Phối hợp Thanh tra Sở và phòng KH-TC tổ chức họp kiểm điểm theo Kết luận thanh tra số 02/KL-TTT ngày 20/02/2023 của Thanh tra tỉnh.

Sở Y tế Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Bộ Y tế;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Sở KH và Đầu tư;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Phòng PA08, PA03 (Công an tỉnh);
- Khối thi đua VH-XH;
- Đảng ủy Sở Y tế;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng và Thanh tra Sở Y tế;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Đức

Phụ lục
Hoạt động khám chữa bệnh tại tuyến tỉnh và tuyến huyện

TT	Cơ sở y tế	Giường bệnh Kế hoạch	Tổng số BN nội trú	Tổng số ngày ĐT nội trú	Công suất SDGB (%)	Ngày điều trị Nội trú BQ
	TỔNG SỐ	4.030	46.489	294.417	81.17	6.33
I	Y tế công	3.920	42.955	284.304	80.59	6.62
I.1	Tuyến tỉnh	2.310	25.595	191.764	92.24	7.49
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	900	11.302	82.866	102.30	7.33
2	BVĐKKV Đặng Thùy Trâm	260	3.196	18.811	80.39	5.89
3	Bệnh viện YHCT	220	769	13.455	67.95	17.50
4	Bệnh viện Lao và B.Phổi	110	435	6.156	62.18	14.15
5	Bệnh viện Sản - Nhi	650	9.040	59.209	101.21	6.55
6	Bệnh viện Tâm thần	110	520	9.132	92.24	17.56
7	Trung tâm Mắt	25	137	568	25.24	4.15
8	BV Nội tiết	35	196	1.567	49.75	7.99
I.2	Tuyến huyện	1.610	16.236	90.422	62.40	5.57
1	Huyện Ba Tơ	120	1.696	7.513	69.56	4.43
2	Huyện Bình Sơn	230	3.155	18.006	86.99	5.71
3	Huyện Lý Sơn	60	516	3.209	59.43	6.22
4	Huyện Minh Long	80	771	4.399	61.10	5.71
5	Huyện Mộ Đức	170	1.770	9.325	60.95	5.27
6	Huyện Nghĩa Hành	120	1.382	9.196	85.15	6.65
7	Huyện Sơn Hà	150	1.300	6.281	46.53	4.83
8	Huyện Sơn Tây	70	899	6.028	95.68	6.71
9	Huyện Sơn Tịnh	220	1.747	10.822	54.66	6.19
10	Huyện Trà Bồng	170	1.582	5.691	37.20	3.60
11	Huyện Tư Nghĩa	160	1.032	7.011	48.69	6.79
12	Thành phố Quảng Ngãi	60	386	2.941	54.46	7.62
II	BV Tư nhân	110	3.534	10.113	102.15	2.86
1	BV Mắt KTC	10	585	618	68.67	1.06
2	BV Phúc Hưng	100	2.949	9.495	105.50	3.22